

Bản án số: **77/2020/HS-ST**

Ngày: 03.7.2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Bà Lê Thị Thu Huệ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Quốc Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 27.5.2020 đối với bị cáo:

**Trần Nguyễn Thanh H;** sinh ngày 11.11.2000 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Khối H, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Bê (chết) và bà Nguyễn Thị Cúc (sinh năm 1964) còn sống. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 31.8.2015 bị Công an phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt cảnh cáo về hành vi cướp giật tài sản.

- Ngày 31.8.2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại

khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 theo bản án số 50/2017/HSST, đã chấp hành xong.

- Ngày 18.10.2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự theo bản án số 52/2018/HSST, đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Công ty cổ phần P, địa chỉ: Số 188 đường Tr, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Hồng N, sinh năm 1991, địa chỉ: 215/44 đường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Trần Th, sinh năm 1995, địa chỉ: Số 85 đường Ng, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Phước V, sinh năm 1993, địa chỉ: Số 36/18 đường Ng, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

+ Bà Trần Thị M, sinh năm 1991, địa chỉ: Số 188 đường Tr, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bị cáo Trần Nguyễn Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Nguyễn Thanh H là nhân viên thử việc của Công ty Cổ phần P có trụ sở tại thôn Thạch Nham Đông, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và làm việc tại cửa hàng Gas 4.0 ở số 188 Tr, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng với nhiệm vụ được giao là giao hàng (Gas), thu tiền khách hàng thiếu nợ cho cửa hàng. Sau khi thu nợ cho Công ty, H đã chiếm đoạt số tiền thu nợ của Công ty, cụ thể như sau:

Vào ngày 22.11.2019, H giao gas và thu tiền tại quán bún cô Mỹ ở số 37 Đ, thành phố Đà Nẵng do chị Bùi Thị M làm chủ được: 1.289.000 đồng; ngày 02.12.2019, H giao gas và thu tiền tại quán cơm Huế, ở số 297 N, thành phố

Đà Nẵng do anh Nguyễn Đức Th làm chủ được: 1.073.000 đồng; ngày 25.12.2019, H giao gas và thu tiền tại quán Mushroom, ở số 87 H, thành phố Đà Nẵng do anh Nguyễn Trọng H làm chủ được: 1.153.000 đồng; sáng ngày 30.12.2019, H giao hàng và thu tiền tại nhà hàng Châu Bert, ở số 19 T, thành phố Đà Nẵng do anh Nguyễn Minh C làm chủ được: 1.148.000 đồng. Số tiền này H không giao nộp về cửa hàng theo quy định mà lấy tiêu xài cá nhân và nạp tiền chơi game online. Để tránh việc bị Công ty Cổ phần P phát hiện, sau khi thu tiền H tự viết vào phiếu giao hàng chữ “Nợ CTT” có nghĩa là ‘Nợ chưa thanh toán’, và báo cáo với thủ quỹ cửa hàng là khách hàng nợ tiền sau đó nộp phiếu giao hàng để đưa vào danh sách thiếu nợ. Vào tối ngày 30.12.2019, cửa hàng giao cho H 15 “phiếu giao hàng” khách hàng nợ tiền của Công ty Cổ phần P, trong đó có 04 khách hàng H đã thu tiền trước đó để H đi thu nợ. Khoảng 18h cùng ngày, H và anh Trần Th (là nhân viên cùng làm với H) hỗ trợ đi thu nợ. H giao cho anh Th 03 phiếu giao hàng (02 phiếu giao hàng ở đường Nguyễn Tất Thành và 01 phiếu có địa chỉ tại 180 N) và H đi thu nợ các khách hàng còn lại, cụ thể: H đi thu nợ tại Quán Com, ở số 142 L, thành phố Đà Nẵng do anh Trang Văn S làm chủ được: 1.447.000 đồng; tại quán La Bàn, ở số 16 Tr, thành phố Đà Nẵng do anh Ngô Thanh H làm chủ được: 6.092.000 đồng; tại Quán Lá, ở số 27 N, thành phố Đà Nẵng do anh Nguyễn Trần Đức Th làm chủ được: 500.000 đồng; tại Quán Bà Tơ, ở số 140 Lê Đình D, thành phố Đà Nẵng do anh Lê Viết V làm chủ được: 490.000 đồng; tại Quán Nướng, ở số 57 N, thành phố Đà Nẵng do anh Ngô Thành H làm chủ được: 5.746.000 đồng; tại quán Dân Dã, ở số 265 Ng, thành phố Đà Nẵng do anh La Phú S làm chủ được: 5.535.000 đồng; tại quán Com Gà, ở số 47 Tr, thành phố Đà Nẵng do anh Trần Nguyên Đức D làm chủ được: 500.000 đồng; tại quán Cháo Bò Câu, ở số 262 Tr, thành phố Đà Nẵng do chị Đoàn Phương L làm chủ được: 283.000 đồng. Sau đó, H liên lạc với Th và gặp Th tại 180 Ng, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, H nói anh Th đưa cho H giữ số tiền anh Th thu nợ tại quán Hải Sản Dững Mập số 18 Ng do anh Trần Văn Q làm chủ được: 1.950.000 đồng (còn lại 02 phiếu anh Th không thu được). Số tiền H và anh Th thu nợ của các khách hàng

vào đêm ngày 30.12.2019 là: 22.543.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền H và anh Th thu nợ của 13 khách hàng là: 27.206.000 đồng. Sau đó, H dẫn anh Th đi ăn uống hết 1.600.000 đồng và nói với anh Th là H về nhà ngày hôm sau sẽ ra đi làm. Nhưng đến ngày 31.12.2019, H không đến nơi làm việc mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền thu nợ của Công ty Cổ phần P tiêu xài cá nhân và nạp thẻ chơi game hết. Sau nhiều ngày Công ty Cổ phần P không liên lạc được với H, Công ty đã làm đơn trình báo Công an việc H đã chiếm đoạt của Công ty Cổ phần P 27.206.000 đồng.

Với nội dung trên, tại cáo trạng số 79/CT-VKS-TK, ngày 26.5.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Thanh H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Thanh H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Thanh H từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Nguyễn Thanh H đã bồi thường dân sự cho Công ty 7.036.000 đồng. Số tiền còn lại 20.170.000đ, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của người bị hại và bị cáo thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền nêu trên nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Trần Nguyễn Thanh H nói lời sau cùng: Đã biết được những sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Trần Nguyễn Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, người bị hại, người làm chứng phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Vào các ngày 22.11; 02.12; 25.12 và 30.12.2019, H được Công ty Cổ phần P giao nhiệm vụ đi giao gas và thu tiền công nợ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Sau khi thu được 27.206.000đ tiền công nợ, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên đã dùng thủ đoạn gian dối là báo với Công ty khách hàng nợ chưa thanh toán, H không giao nộp tiền về Công ty mà lấy số tiền trên đi khỏi địa bàn, tháo sim điện thoại và cắt đứt liên lạc với Công ty nhằm chiếm đoạt số tiền để tiêu xài cá nhân và chơi game hết.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Nguyễn Thanh H đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 79/CT-VKS-TK, ngày 26.5.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Nguyễn Thanh H đang trong độ tuổi lao động có đầy đủ sức khỏe và khả năng lao động, lẽ ra khi đã có việc làm bị cáo phải lo tu dưỡng rèn luyện làm việc bằng chính sức lao động của mình nhưng do ham chơi, đua đòi, nghiện chơi game nên bị cáo đã lạm dụng cả lòng tin của Công ty để chiếm đoạt tài sản tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, còn

ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố nói chung và quận Thanh Khê nói riêng. Bị cáo có khả năng nhận thức hành vi của mình là nguy hiểm, biết rõ lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý do hành vi phạm tội của mình gây ra. Cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành một công dân lương thiện.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại bằng số tiền lương của mình là 7.036.000đ nên Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Cướp giật tài sản" và 02 lần bị xử lý hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh cũng như đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo chiếm đoạt của Công ty cổ phần P là 27.206.000đ, bị cáo đã bồi thường dân sự cho Công ty 7.036.000đ. Anh Phạm Hồng N đại diện theo ủy quyền của Công ty yêu cầu H bồi thường số tiền còn lại là 20.170.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền trên cho người bị hại, xét sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại là không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Nguyễn Thanh H** phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* Trần Nguyễn Thanh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại về việc bồi thường dân sự như sau: Bị cáo Trần Nguyễn Thanh H bồi thường cho Công ty cổ phần P số tiền 27.206.000đ (Hai mươi bảy triệu, hai trăm lẻ sáu ngàn đồng), đã bồi thường 7.036.000đ, số tiền còn phải tiếp tục bồi thường là 20.170.000đ (Hai mươi triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì thực hiện theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.008.500đ (Một triệu không trăm lẻ tám ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q. Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS q. Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lưu Thị Hằng**



